

Số: 99/QĐ-ĐHSPHN2

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thực hiện đề tài KH&CN cấp cơ sở
và ưu tiên thực hiện cấp cơ sở năm 2020 - đợt 2

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

Căn cứ Quyết định số 128/CP ngày 14 tháng 8 năm 1967 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 về việc ban hành Quy định về quản lý các đề tài khoa học và công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;

Căn cứ kết luận tại Biên bản họp Hội đồng tuyển chọn các cá nhân chủ trì đề tài KH&CN cấp cơ sở, ưu tiên thực hiện cấp cơ sở năm 2020 (đợt 2);

Theo đề nghị của Trưởng phòng KHCN&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 18 đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở và 08 đề tài khoa học công nghệ-ưu tiên thực hiện cấp cơ sở năm 2020 - đợt 2 (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài được trích từ nguồn kinh phí cấp bù học phí sư phạm và nguồn thu hợp pháp khác của Trường ĐHSP Hà Nội 2 (theo quy định tại Mục 5, Điều 12, Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ).

Điều 3. Giao cho các Chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia tổ chức thực hiện đề tài theo danh mục được phê duyệt.

Điều 4. Trưởng các phòng: TC-HC, KHCN&HTQT, Tài vụ; Các đơn vị liên quan, các Chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: TC-HC, KHCN&HTQT.



Nguyễn Quang Huy

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ƯU TIÊN THỰC HIỆN CẤP CƠ SỞ PHÊ DUYỆT NĂM 2020 (ĐỢT 2)
(Kèm theo Quyết định số 931/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 11 tháng 8 năm 2020)

Stt	Tên đề tài	Chủ nhiệm Đề tài/ Đơn vị	Mục tiêu, Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian	Kinh phí
1.	C.2020-SP2-06. Một số mô hình truyền nhiễm phân tử với dữ liệu không chắc chắn trên mạng cảm biến không dây	ThS. Nguyễn Phương Đông Khoa Toán	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các mô hình toán học phân tử (SIR, SIQR, SEIR và các mô hình mở rộng) nhằm mô tả sự lây nhiễm của các loại virus, sâu mạng trên mạng cảm biến không dây. - Đạt được các kết quả nghiên cứu về các tính chất định tính của nghiệm của mô hình toán học phân tử đề xuất. - Xây dựng và nghiên cứu bài toán điều khiển dự báo Takagi – Sugeno cho mô hình toán học phân tử đề xuất nhằm dự báo sự lây nhiễm của các loại virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây. <p>Nội dung chính:</p> <p>Đề tài tập trung mô hình hóa toán học và nghiên cứu các mô hình toán học phân tử với dữ kiện không chắc chắn mô tả sự lây nhiễm của virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây. Nội dung chính của đề tài tập trung vào nghiên cứu tính giải được, tính ổn định và các bài toán điều khiển cho các mô hình phân tử đề xuất. Nội dung cụ thể của nghiên cứu như sau:</p> <p><i>Nội dung 1:</i> Mô hình hóa sự lây nhiễm virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây với dữ kiện không chắc chắn bằng các mô hình toán học phân tử mờ. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Mô hình hóa toán học sự lây nhiễm virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây bởi mô hình SIR phân tử (“Susceptible - Infectious - Recovered”). • Mô hình hóa toán học sự lây nhiễm virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây bởi mô hình SEIR phân tử (“Susceptible - Exposed - 	<p>Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục ISI: 02 - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HECDSNN tính điểm khoa học: 01 - Seminar khoa học: 01 semina <p>Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 khoá luận tốt nghiệp 	9/2020 - 8/2022	115



		<p>Infectious – Recovered”).</p> <ul style="list-style-type: none"> Mô hình hóa toán học sự lây nhiễm virus và sâu mạng trên mạng cảm biến không dây bởi mô hình SIQR phân thứ (“Susceptible - Infectious - Quarantine – Recovered”). <p><i>Nội dung 2:</i> Nghiên cứu tính chất định tính của nghiệm và bài toán điều khiển tối ưu cho mô hình truyền nhiễm đề xuất.</p> <p><i>Nội dung 3:</i> Nghiên cứu bài toán điều khiển dự báo Takagi – Sugeno cho hệ phương trình phân thứ tương ứng với mô hình truyền nhiễm đề xuất.</p>			
<p>2. C.2020-SP2-07. Những khía cạnh của giải tích hình học trên đa tạp qua các phương trình đạo hàm riêng hình học quan trọng.</p>	<p>ThS. Hà Tuấn Dũng Khoa Toán</p>	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nghiên cứu bài toán ước lượng gradient cho nghiệm dương của phương trình Yamabe trên đa tạp với metric có định hoặc metric biến đổi dưới các dòng hình học và một số ứng dụng. Nghiên cứu bất biến có trọng Yamabe và một số vấn đề liên quan trên các không gian đo metric tron. Nghiên cứu một số vấn đề liên quan tới dòng Ricci-Bourguignon trên đa tạp Riemann. Nghiên cứu một số tính chất liên quan tới “translating soliton” của dòng độ cong trung bình. <p>Nội dung chính:</p> <p>Đề tài tập trung nghiên cứu các phương trình đạo hàm riêng quan trọng trên đa tạp, cụ thể là phương trình parabolic kiểu Yamabe, dòng Ricci-Bourguignon, dòng độ cong trung bình và các vấn đề liên quan. Nội dung cụ thể như sau:</p> <p><i>Nội dung 1:</i> Nghiên cứu các tính chất Liouville và các bất đẳng thức Harnack cho nghiệm dương qua bài toán ước lượng gradient của <i>phương trình parabolic kiểu Yamabe</i> trên các đa tạp có:</p> <ul style="list-style-type: none"> Metric cố định với giả thiết độ cong tích phân Ricci Metric biến đổi dưới dòng Ricci-Bourguignon và dòng độ cong trung bình với giả thiết độ cong Ricci bị chặn dưới. <p><i>Nội dung 2:</i> Nghiên cứu tính triệt tiêu của số Betti thứ</p>	<p>Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục ISI: 02 Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HĐCDGSNN tính điểm khoa học: 01 Seminar khoa học: 01 seminar. <p>Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 01 khoá luận tốt nghiệp 	<p>9/2020 - 8/2022</p>	<p>115</p>

	<p>nhất trên các không gian đo metric tron dưới giá thiết bất biến Yamabe có trọng dương.</p> <p>Nội dung 3: Nghiên cứu về các điều kiện mở rộng của dòng Ricci-Bourguignon trên đa tạp Riemann. Đồng thời nghiên cứu tính bị chặn của toán tử độ cong dưới các giá thiết về dòng hình học này. Bên cạnh đó, nghiên cứu tính chất phổ của một số toán tử dưới dòng Ricci-Bourguignon.</p> <p>Nội dung 4: Nghiên cứu tính “triệt tiêu” của các dạng điều hòa với “translating soliton” của dòng độ cong trung bình.</p>		
<p>3.</p> <p>C.2020-SP2-08.</p> <p>Nghiên cứu xử lý nước bằng vật liệu keo tụ sinh học chiết xuất từ một số loại hạt thuộc họ Bầu bí.</p>	<p>TS. Trần Thị Phương Liên</p> <p>Khoa Sinh</p>	<p>Mục tiêu:</p> <p>Thu nhận vật liệu keo tụ sinh học từ nguồn nguyên liệu ít hoặc chưa được sử dụng ở trong nước và ứng dụng để xử lý nước.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chiết tách vật liệu keo tụ (protein mạch dài) từ một số loại hạt (hạt bí ngô và hạt dưa) bằng các phương pháp khác nhau: phương pháp hóa học, phương pháp sinh học (sử dụng enzyme thương mại). - Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xử lý nước ngầm/mặt: độ đục ban đầu, pH, nồng độ chất keo tụ. - Đánh giá khả năng xử lý nước ngầm/mặt qua các chỉ tiêu: độ đục, TSS, COD, tổng Coliform. - So sánh hiệu quả xử lý nước của hai loại keo tụ sinh học của các loại hạt được chọn. 	<p>9/2020</p> <p>-</p> <p>8/2022</p>
<p>4.</p> <p>C.2020-SP2-09.</p> <p>Vận dụng dạy học dự án theo mô hình blended learning trong dạy học phân Hóa học hữu cơ lớp 11 nhằm phát triển năng lực tự học của học sinh trung học phổ thông.</p>	<p>ThS. Nguyễn Văn Đại</p> <p>Khoa Hóa học</p>	<p>Mục tiêu:</p> <p>Nghiên cứu quy trình dạy học dự án theo mô hình BL và vận dụng trong dạy học phân Hóa học hữu cơ lớp 11 nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh THPT.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về năng lực, năng lực tự học; dạy học dự án, mô hình blended learning vận dụng trong dạy học Hóa học. - Xây dựng nội dung các dự án học tập phần Hóa học hữu cơ lớp 11. - Xây dựng quy trình dạy học dự án theo mô hình BL. <p>Thiết kế kế hoạch bài học minh họa và học liệu hỗ trợ</p>	<p>9/2020</p> <p>-</p> <p>8/2022</p>
		<p>Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học: 02. Trong đó: + 01 bài báo trong nước đăng trên tạp chí có chỉ số ISSN được HECDCGSNN tính điểm. + 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI - Seminar khoa học: 02 <p>Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 luận văn tốt nghiệp 	<p>75</p>
		<p>Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước HECDCGSNN tính điểm: 02. Trong đó: + 01 bài báo đăng trên TCKH được HECDCGSNN tính điểm 1,0. + 01 bài báo khoa học đăng trên TCKH được HECDCGSNN tính điểm từ 0,5 trở lên. - Seminar khoa học: 01. <p>Sản phẩm đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 khóa luận tốt nghiệp 	<p>60</p>

<p>DHDA theo mô hình BL trong phân Hóa học hữu cơ lớp 11.</p> <p>- Xây dựng cấu trúc và thiết kế các công cụ đánh giá năng lực tự học của HS trong dạy học dự án theo mô hình BL.</p> <p>- Thực nghiệm sư phạm ở trường THPT để đánh giá tính khả thi, hiệu quả của đề tài.</p>		<p>Mục tiêu:</p> <p>Mục tiêu của đề tài là nghiên cứu các tính chất định tính của nghiệm như: tính giải được, tính ổn định/ổn định yếu và tính hút trong thời gian hữu hạn đối với phương trình (3), (4) và các mô hình liên quan.</p> <p>Chú ý rằng nghiệm của (3), (4) không có tính chất nửa nhóm nên việc sử dụng lý thuyết tập hút toàn cục để nghiên cứu đáng hiệu nghiệm là không khả thi. Ngoài ra, phương pháp hàm Lyapunov cũng rất khó áp dụng để nghiên cứu tính ổn định tiệm cận nghiệm do không gian pha là không gian vô hạn chiều (nói chung) và việc tính đạo hàm có nhớ trên phiếm hàm Lyapunov rất khó thực hiện. Do vậy, để nghiên cứu các tính chất định tính của nghiệm đối với (3), (4), ta cần tìm những cách tiếp cận mới.</p> <p>Các vấn đề nêu trên có thể đặt ra khi thay hàm f trong (3), (4) bởi một hàm đa trị. Tình huống này phát sinh khi ta xem xét mô hình bài toán điều khiển hoặc các bất đẳng thức vi biến phân liên quan [KLO].</p>	<p>9/2020 - 8/2022</p> <p>Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục ISI: 01 bài báo - Số bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HFCDGSNN tính điểm khoa học: 01 bài báo - Seminar khoa học: 01 <p>Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 khoá luận tốt nghiệp 	75
<p>5. C.2020-SP2-10. Tính chất nghiệm của một số lớp phương trình tiến hoá không địa phương</p>	<p>ThS. Trần Văn Tuấn</p> <p>Khoa Toán</p>	<p>Nội dung chính:</p> <p>Đề tài tập trung vào các tính chất định tính của nghiệm của phương trình (3), (4) và các mô hình liên quan. Mục tiêu chính là thiết lập các điều kiện đủ cho tính giải được, tính ổn định/ổn định yếu, tính hút yếu của nghiệm. Cụ thể</p> <p><i>Nội dung 1:</i> Sự tồn tại của nghiệm tích phân của phương trình vi phân phi địa phương.</p> <p><i>Nội dung 2:</i> Dáng điệu tiệm cận và dáng điệu trong thời gian hữu hạn của nghiệm.</p> <p><i>Nội dung 3:</i> Dáng điệu trong thời gian hữu hạn và dáng điệu tiệm cận của nghiệm đối với (4) khi có điều kiện</p>		

6.	C.2020-SP2-11. Ôn định và điều kiện hệ động lực 2D chứa tham số ngẫu nhiên	TS. Nguyễn Trung Dũng Khoa Toán	xung hoặc xuất hiện trễ. Mục tiêu: Mục tiêu tổng quát của đề tài là phát triển lý thuyết điều khiển hệ thống đối với một số lớp hệ động lực 2D chứa tham số ngẫu nhiên. Nói riêng, đề tài đi sâu phát triển lý thuyết ổn định và ứng dụng trong các bài toán điều khiển ổn định hóa lớp hệ 2D chứa tham số chuyển dạng Markov và nhiễu ngẫu nhiên. Nội dung chính: - Phân tích tính ổn định: Thiết lập các điều kiện khả dụng để đảm bảo tính ổn định của hệ thông qua các điều kiện đại số. - Ổn định hóa: Tìm điều kiện và đề xuất một số phương pháp thiết kế điều khiển phản hồi (theo trạng thái, phản hồi tín hiệu đầu ra, phản hồi động đầu ra hay theo tín hiệu quan sát v.v.) cho các lớp hệ điều khiển 2D chứa tham số ngẫu nhiên.	9/2020 - 8/2022	75
7.	C.2020-SP2-12. Phương pháp dạy học tạo lập văn bản theo tiếp cận năng lực học sinh trong môn Ngữ văn	ThS. Dương Thị Mỹ Hằng Khoa Ngữ văn	Mục tiêu: - Đề xuất phương pháp dạy học tạo lập văn bản theo tiếp cận năng lực học sinh trong môn Ngữ văn. - Góp phần hình thành và phát triển cho học sinh năng lực tạo lập văn bản đáp ứng yêu cầu cần đạt trong môn Ngữ văn mới và tham gia giao tiếp hiệu quả. Nội dung chính: - Nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lí luận về tạo lập văn bản; năng lực tạo lập văn bản và dạy học theo tiếp cận năng lực học sinh; dạy tạo lập trong nhà trường phổ thông. - Khảo sát thực trạng dạy học tạo lập văn bản trong môn Ngữ văn ở trường phổ thông. - Đề xuất cách thức dạy học học tạo lập văn bản theo tiếp cận năng lực học sinh trong môn Ngữ văn đáp ứng CTGDPT 2018 - Đề xuất cách thức đánh giá kết quả tạo lập văn bản của học sinh - Khảo nghiệm ý kiến chuyên gia và GV phổ thông về phương pháp dạy học học tạo lập văn bản theo tiếp cận năng lực học sinh trong môn Ngữ văn ở trường phổ	9/2020 - 8/2022	70
			Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI. - 01 bài báo công bố trong nước (được Hội đồng CDGSNN tính điểm). - 01 seminar Sản phẩm đào tạo: - 02 khoa luận tốt nghiệp		
			Sản phẩm khoa học: - Số bài báo khoa học đăng tạp chí chuyên ngành được HECDSNN tính điểm: 02. Trong đó: + 01 bài báo đăng trên TCKH được HECDSNN tính điểm 1,0. + 01 bài báo khoa học đăng trên TCKH được HECDSNN tính điểm từ 0,5 trở lên. - 01 Seminar khoa học Sản phẩm đào tạo: - 01 Khoa luận tốt nghiệp: 01 Sản phẩm ứng dụng: - 01 Tài liệu tham khảo (dự kiến 200 trang, được thẩm định) Các sản phẩm khác: - Tập huấn giảng viên, GV: 01		

8.	C.2020-SP2-13. Nhân nhanh in vitro dòng bạch đàn chất lượng cao phục vụ sản xuất lâm nghiệp	TS. Dương Tiến Viện Khoa Sinh - KTNN	<p>thông.</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và hoàn thiện quy trình nhân giống hiệu quả đối với một số dòng bạch đàn có chất lượng tốt bằng kỹ thuật <i>in vitro</i>. - Xác định được giá thể và điều kiện môi trường phù hợp rèn luyện cây con giai đoạn vườn ươm đạt tiêu chuẩn cây giống. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khử trùng tạo mẫu sạch <i>in vitro</i> - Kích thích ra chồi các dòng bạch đàn <i>in vitro</i> - Kích thích ra rễ dòng bạch đàn <i>in vitro</i> - Huấn luyện cây giống giai đoạn vườn ươm, cho ra nhà lưới cây giống đủ tiêu chuẩn trồng 	<p>Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước: 02 trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + 01 bài được được HECDCGSNN tính 1.0 điểm; + 01 bài có chỉ số ISSN được HECDCGSNN tính điểm. - 01 Seminar khoa học <p>Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Khóa luận tốt nghiệp <p>Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình nhân giống đối với một số dòng bạch đàn bằng kỹ thuật <i>in vitro</i> (được thẩm định) 	9/2020 - 8/2022	65
Ấn định danh sách có 8 đề tài.						650

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ PHÊ DUYỆT THỰC HIỆN NĂM 2020 (ĐỢT 2)
(Kèm theo Quyết định số 931/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 11 tháng 8 năm 2020)

Stt	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài/Đơn vị	Mục tiêu, Nội dung chính	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kinh phí
1.	C.2020.17. Thiết kế một số chủ đề STEM và vận dụng trong dạy học hóa học lớp 11, 12 ở trường trung học phổ thông.	TS. Chu Anh Vân Khoa Hóa	<p>Mục tiêu: Nghiên cứu thiết kế một số chủ đề STEM và vận dụng trong dạy học Môn Hóa học lớp 11, 12 ở trường trung học phổ thông nhằm phát triển năng lực sáng tạo của học sinh, nâng cao chất lượng dạy học.</p> <p>Nội dung chính: Nội dung 1: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về giáo dục STEM và vận dụng giáo dục STEM trong dạy học hóa học ở trường trung học phổ thông. Nội dung 2: Thiết kế một số chủ đề STEM cho HS lớp 11, 12 và đề xuất quy trình tổ chức dạy học chủ đề STEM trong môn Hóa học. Thiết kế kế hoạch dạy học minh họa. Nội dung 3: Xây dựng tiêu chí và công cụ đánh giá năng lực sáng tạo của HS THPT. Nội dung 4: Thực nghiệm sư phạm ở trường THPT để đánh giá tính khả thi, hiệu quả của các đề xuất trong đề tài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCĐGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 semina khoa học 	9/2020-8/2021	15
2.	C.2020.18. Nghiên cứu thiết kế tiến trình dạy học trên cơ sở vấn đề nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy” - Vật lí 12	ThS. Hán Thị Hương Thủy Khoa Vật lí	<p>Mục tiêu: Vận dụng phương pháp dạy học trên cơ sở vấn đề để nghiên cứu thiết kế tiến trình dạy học nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy” - Vật lí 12 nhằm bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề của học sinh.</p> <p>Nội dung chính: - Phân tích nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy” - Vật lí 12 - Tìm hiểu thực trạng của việc dạy và học nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy”- Vật lí 12 ở trường trung học phổ thông - Phân tích nguyên nhân của thực trạng dạy và học nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy” - Vật lí 12 ở trường trung học phổ thông - Một số ý kiến đề xuất khắc phục tình trạng trên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí được HĐCĐGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 semina khoa học 	9/2020-8/2021	15

3.	C.2020.19. Tiếp cận thơ Nguyễn Đình Thi từ góc độ cấu trúc.	TS. La Nguyệt Anh Khoa Ngữ văn	<p>- Thiết kế tiến trình dạy học trên cơ sở vấn đề nội dung kiến thức “Các bức xạ không nhìn thấy “ - Vật lí 12.</p> <p>- Thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi của phương án đã xây dựng và triển khai.</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>Mục tiêu chung</p> <p>Góp phần hình thành và phát triển ở sinh viên con đường tiếp cận các văn bản thơ từ lí thuyết cấu trúc, đáp ứng yêu cầu dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực, chú trọng năng lực thẩm mỹ và năng lực tư duy.</p> <p>Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra những đánh giá, kết luận khoa học về việc phân tích cấu trúc thơ ca. - Xây dựng một hệ thống phương cách đọc hiểu văn bản thơ từ cấu trúc. - Rút ra những kết luận ban đầu về tính cần thiết và tính khả thi trong việc tiếp cận cấu trúc thi phẩm - Ứng dụng vào thực tiễn dạy học, phục vụ hiệu quả cho công tác giảng dạy và nghiên cứu thơ Việt Nam hiện đại ở bậc Đại học. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu làm rõ các vấn đề lí luận về cấu trúc và thơ Nguyễn Đình Thi. - Nhận diện và phân tích cấu trúc thời gian, không gian đặc trưng trong thơ Nguyễn Đình Thi để thấy nét độc đáo trong kiểu tư duy thơ gián đoạn, phân mảnh, đồng hiện của ông. Qua đó khẳng định nét riêng, những nỗ lực cách tân và thành tựu của Nguyễn Đình Thi đối với văn học Việt Nam nói chung, thi ca nói riêng. - Trên cơ sở những nghiên cứu cơ bản, xây dựng thao tác đọc hiểu văn bản thơ Nguyễn Đình Thi từ góc độ cấu trúc, ứng dụng phương cách này trong dạy học, tiếp nhận và thưởng thức thơ Nguyễn Đình Thi nói riêng, đọc hiểu văn bản thơ nói chung. 	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí được HCDGSSNN tính điểm.</p> <p>- 01 khóa luận tốt nghiệp</p> <p>- 01 semina khoa học</p> <p>- 01 tài liệu về “Tiếp cận thơ Nguyễn Đình Thi từ góc độ cấu trúc”</p>	9/2020-8/2021	15
4.	C.2020.20. Hịch yêu nước chống Pháp trong văn học Việt Nam giai	ThS. Lê Thị Hải Yến Khoa Ngữ	<p>Mục tiêu:</p> <p>Phân tích, khái quát, đánh giá thành tựu nội dung, nghệ thuật của hịch yêu nước chống Pháp Việt Nam giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX; chỉ ra những đóng góp của các tác phẩm</p>	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HCDGSSNN tính điểm.</p> <p>- 01 khóa luận tốt nghiệp</p>	9/2020-8/2021	15

<p>đoạn nửa cuối thế kỉ XIX</p>	<p>văn</p>	<p>hịch yêu nước chống Pháp trong dòng văn học yêu nước Việt Nam giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX. Trên cơ sở đó, chúng tôi đưa ra định hướng tiếp nhận và giảng dạy thể loại hịch trong chương trình Ngữ văn trung học cũng như gợi ý văn bản hịch giảng dạy trong chương trình Sách giáo khoa Ngữ văn trung học mới.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa các văn bản hịch yêu nước chống Pháp Việt Nam giai đoạn nửa sau thế kỷ XIX. - Phân tích những thành tựu nội dung, nghệ thuật của hịch yêu nước chống Pháp Việt Nam giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX. - Chỉ ra sự vận động của thể hịch trong tiến trình văn học trung đại Việt Nam. - Đưa ra những gợi ý tiếp nhận và giảng dạy thể loại hịch trong chương trình Ngữ văn trung học cũng như gợi ý văn bản hịch giảng dạy trong chương trình Sách giáo khoa Ngữ văn trung học mới. 	<p>của sinh viên. - 01 Seminar khoa học chuyên môn</p>	<p>15</p>	
<p>5.</p>	<p>C.2020.21. Xây dựng chương trình hỗ trợ phát triển phẩm chất cốt lõi cho học sinh tiểu học</p>	<p>TS. Nguyễn Thị Việt Nga Viện NCSP</p>	<p>Mục tiêu: Đề xuất một số chương trình hỗ trợ phát triển phẩm chất cốt lõi cho học sinh tiểu học góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo của nhà trường phổ thông.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cơ sở lí luận của xây dựng chương trình hỗ trợ phát triển phẩm chất cốt lõi cho học sinh tiểu học - Khảo sát, đánh giá thực trạng hình thành và phát triển phẩm chất cốt lõi của học sinh tiểu học và thực trạng chương trình phát triển phẩm chất và năng lực cốt lõi cho học sinh phổ thông - Đề xuất chương trình hỗ trợ phát triển phẩm chất cốt lõi của học sinh tiểu học - Tổ chức thực nghiệm sư phạm 	<p>9/2020-8/2021 - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCDSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 semina khoa học</p>	<p>15</p>
<p>6.</p>	<p>C.2020.22. Tiếp cận truyện viết cho trẻ em của nhà văn Trần Đức Tiến (qua Những truyện hay viết cho thiếu nhi và</p>	<p>TS. Dương Thị Thúy Hằng Khoa GDMN</p>	<p>Mục tiêu: Đề tài đi vào tìm hiểu những nét cơ bản trong nội dung và nghệ thuật cũng như những giá trị giáo dục mà tác phẩm viết cho trẻ em của Trần Đức Tiến đem lại cho bạn đọc nhỏ tuổi (chủ yếu qua “Những truyện hay viết cho thiếu nhi” và “Xóm bờ gạo”). Trong quá trình tìm hiểu nội dung và nghệ thuật, đề tài cố gắng đặt những tác phẩm này trong mối liên</p>	<p>9/2020-8/2021 - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCDSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học</p>	<p>15</p>

	Xóm bờ giậu)		<p>hệ so sánh với một số sáng tác của các tác giả viết cho trẻ em khác hiện nay.</p> <p>Nội dung chính:</p> <p>Chương 1: Những vấn đề chung (Trong chương này, đề tài đề cập đến: truyện viết cho trẻ em sau năm 1986; Khái lược về nhà văn Trần Đức Tiến: tiểu sử, hành trình sáng tác, quan niệm nghệ thuật khi viết cho trẻ em, những tác phẩm tiêu biểu; Hai tập truyện “Những truyện hay viết cho thiếu nhi” và “Xóm bờ giậu”).</p> <p>Chương 2: Những truyện hay viết cho thiếu nhi và Xóm bờ giậu nhìn từ phương diện nội dung</p> <p>Chương 3: Những truyện hay viết cho thiếu nhi và Xóm bờ giậu nhìn từ phương diện nghệ thuật (Chương này đề cập đến các yếu tố nổi trội về nghệ thuật trong sáng tác viết cho trẻ em của Trần Đức Tiến qua: thể loại, giọng điệu, các biện pháp nghệ thuật...)</p>			
7.	C.2020.23. Nghiên cứu Phát sinh loài và quan hệ di truyền của chi Riêng (Alpinia Roxb.) dựa trên dữ liệu phân tử	TS. Lê Chí Toàn Khoa Sinh - KTNN	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin, dữ liệu của chi Alpinia ở Việt Nam và trên thế giới. - Xây dựng cây phát sinh loài bằng dữ liệu phân tử cho chi Alpinia trên thế giới. - Đánh giá lịch sử tiến hóa hình thái cho một số loài của Alpinia dựa trên dữ liệu hình thái và phân tử. <p>Nội dung chính:</p> <p>Tiến hành thu mẫu, trình tự gen matK và ITS của Alpinia trên ngân hàng gen thế giới (Genbank).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành nghiên cứu thực địa, thu mẫu DNA của một số loài Alpinia của Việt Nam. - Kiểm tra tiêu bản, xử lý các dữ liệu hình thái của một số loài Alpinia. - Lập danh sách và tái về các trình tự gen matK và ITS của Alpinia. <p>Xây dựng cây phát sinh loài bằng dữ liệu phân tử cho chi Alpinia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành các thí nghiệm sinh học phân tử để thu trình tự gen của một số loài Alpinia ở Việt Nam. - Xử lý các trình tự gen đơn và khôi dữ liệu phân tử. - Xây dựng cây phát sinh của Alpinia từ dữ liệu phân tử sử dụng phương pháp ML và BI. 	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HƣCĐGSNN tính điểm.</p> <p>- 01 khóa luận tốt nghiệp</p> <p>- 01 semina khoa học</p>	9/2020-8/2021	15

8.	C.2020.24. Nghiên cứu việc thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân ở nước ta hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	ThS. Vi Thị Lại Khoa GDCT	<p>Tiến hành phân tích lịch sử tiến hóa hình thái cho một số loài của <i>Alpinia</i> dựa trên dữ liệu hình thái và phân tử.</p> <p>- Kết hợp các dữ liệu hình thái và cây phát sinh loài phân tử để tiến hành phân tích tiến hóa hình thái cho một số loài của <i>Alpinia</i> sử dụng phần mềm Mesquite.</p> <p>Mục tiêu: Làm rõ những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc sức khỏe nhân dân và sự vận tư tưởng đó vào việc thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân ở nước ta hiện nay.</p> <p>Nội dung chính: - Luận giải những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc sức khỏe nhân dân - Phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân ở nước ta từ năm 2010 đến năm 2020; chỉ rõ nguyên nhân của thực trạng. - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chăm sóc sức khỏe nhân dân ở nước ta trong thời gian tới theo tư tưởng Hồ Chí Minh.</p>	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HCDCGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học</p>	9/2020-8/2021	15
9.	C.2020.25. Nghiên cứu xây dựng hệ thống bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – trường đại học sư phạm Hà Nội 2	ThS. Nguyễn Hữu Hiệp Khoa GDTC	<p>Mục tiêu: - Mục tiêu 1: Đánh giá thực trạng thể lực sức bền bên chuyên môn của vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – trường đại học sư phạm Hà Nội 2 - Mục tiêu 2: Nghiên cứu, xây dựng, đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – trường đại học sư phạm Hà Nội 2.</p> <p>Nội dung chính: - Đánh giá thực trạng phát triển sức bền chuyên môn của vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. - Xây dựng hệ thống bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – trường đại học sư phạm Hà Nội 2. - Tổ chức thực nghiệm và đánh giá hiệu quả phát triển sức bền chuyên môn cho vận động viên nữ đội tuyển bóng chuyên – trường đại học sư phạm Hà Nội 2.</p>	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HCDCGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học - 01 Hệ thống bài tập PTSBCM</p>	9/2020-8/2021	15
10.	C.2020.26. Tổng hợp và nghiên cứu tính chất điện	TS. Nguyễn Thế Duyến	<p>Mục tiêu: Tổng hợp thành công vật liệu composit SnO₂-PANi bằng phương pháp điện hóa và nghiên cứu tính chất điện hóa của</p>	<p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HCDCGSNN tính điểm.</p>	9/2020-8/2021	15

11.	hóa của vật liệu composit SnO ₂ -PANi	Khoa Hóa	<p>vật liệu composit SnO₂-PANi, định hướng sử dụng làm vật liệu cho siêu tụ.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp vật liệu composit SnO₂-PANi bằng phương pháp điện hóa. - Nghiên cứu đặc trưng vật liệu - Nghiên cứu đường cong quét thế tuần hoàn (CV) - Nghiên cứu đường cong phóng nạp (GCD). - Nghiên cứu phổ tổng trở điện hóa (EIS). 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học 	
	C.2020.27. Quan hệ thương mại của Vương quốc Xiêm với Đông Bắc Á thế kỉ XIV-XVIII	TS. Nguyễn Thị Ngọc Thảo Khoa Lịch sử	<p>Mục tiêu:</p> <p>Đề tài tập trung vào mục tiêu làm rõ quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với khu vực Đông Bắc Á trong thế kỉ XIV – XVIII. Tác giả đi sâu phân tích những mối quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm trong thời kỳ vương triều Ayutthaya (1350-1767) là thời kỳ phát triển huy hoàng nhất với từng quốc gia khu vực Đông Bắc Á như: Trung Hoa, Nhật Bản, Triều Tiên và Ruykyu.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình hình của Xiêm trong thời kỳ tồn tại của vương triều Ayutthaya trên các phương diện để làm rõ nhân tố nội tại tác động đến quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với khu vực Đông Bắc Á thế kỉ XVI - XVIII. - Phân tích bối cảnh khu vực và quốc tế để làm rõ nhân tố khách quan tác động đến quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với khu vực Đông Bắc Á thế kỉ XVI – XVIII - Phân tích quan hệ thương mại của Xiêm với Đông Bắc Á trước khi thành lập vương triều Ayutthaya (1350-1767) để làm rõ tiền đề lịch sử cho mối quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với khu vực Đông Bắc Á thế kỉ XIV – XVIII - Tập trung phân tích quan hệ thương mại của vương quốc Siam với Trung Hoa trên các phương diện như hoạt động thương mại theo mùa, thương phẩm... Trong đó tác giả phân tích những biến chuyển của mối quan hệ thương mại dưới tác động của chính sách “Hải Cấm” của triều Minh và nhân tố “người Hoa”. - Phân tích quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với Nhật Bản và Triều Tiên dưới triều đại Ayutthaya trên các lĩnh vực như thiết lập quan hệ bang giao và quan hệ thương 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCĐGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học 	9/2020-8/2021 15

			<p>mai và hàng hóa thương phẩm.... Tác giả làm rõ nét đặc thù trong mối quan hệ thương mại với Nhật Bản và những thay đổi trong mối quan hệ đó trước những ảnh hưởng của buôn lậu và cướp biển.</p> <p>- Từ quan hệ thương mại của vương quốc Xiêm với khu vực Đông Bắc Á thế kỉ XVI - XVIII tác giả rút ra một số bài học kinh nghiệm trong việc hoạch định chính sách bang giao và phát triển thương mại trong thời kỳ hiện nay.</p>			
12.	C.2020.28. Enhancing First Year English Major Students' Pronunciation by Using Tongue Twister Technique (Cải thiện kỹ năng phát âm cho sinh viên năm nhất chuyên ngành tiếng Anh sử dụng kỹ thuật Tongue Twister)	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương Khoa Ngoại ngữ	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng học phát âm của sinh viên năm nhất Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 thông qua bảng khảo sát từ đó tìm hiểu nhu cầu học phát âm của người học. - Đánh giá thái độ của sinh viên chuyên ngữ đối với việc học phát âm tiếng Anh bằng kỹ thuật Tongue Twister. - Phân tích và đánh giá tính hiệu quả của kỹ thuật Tongue Twister trong việc cải thiện kỹ năng phát âm cho sinh viên năm nhất chuyên ngành Tiếng Anh ở trường ĐHSPhN 2 trước và sau khi áp dụng kỹ thuật này thông qua thực nghiệm sư phạm - Chứng minh tính hiệu quả của kỹ thuật Tongue Twister trong việc nâng cao kỹ năng phát âm, tạo động lực, đem lại sự tự tin và thời gian học phát âm vui vẻ, thoải mái cho người học. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện khảo sát tình trạng học phát âm của sinh viên năm nhất chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 - Nghiên cứu lý luận về phương pháp giảng dạy kỹ năng phát âm và kỹ thuật Tongue Twister - Lên kế hoạch nghiên cứu - Thực nghiệm sư phạm: tiến hành thực nghiệm áp dụng kỹ thuật Tongue Twister trong giờ học phát âm với hệ thống âm Tiếng Anh của sinh viên năm nhất trong một học kỳ - Thực hiện thu thập dữ liệu - Phân tích, đánh giá, tổng hợp kết quả - Viết bài và tham dự báo cáo tại hội thảo khoa học - Hướng dẫn khóa luận liên quan đến nội dung đề tài 	9/2020-8/2021	15	
13.	C.2020.29. Phát triển cây ăn quả	PGS. TS. Đỗ Thị Mùi	<p>Mục tiêu:</p> <p>Nghiên cứu, đánh giá được thuận lợi, khó khăn và thực trạng</p>	- 02 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được	9/2020-8/2021	15

	<p>phát triển cây ăn quả ở vùng Tây Bắc, từ đó đề xuất giải pháp phát triển cây ăn quả gắn với việc sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan những vấn đề lí luận về việc sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và áp dụng vào địa bàn nghiên cứu vùng Tây Bắc. - Thuận lợi, khó khăn trong sản xuất cây ăn quả vùng Tây Bắc - Thực trạng sản xuất cây ăn quả ở vùng Tây Bắc - Định hướng và giải pháp phát triển cây ăn quả gắn với sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên ở vùng Tây Bắc. 	<p>HDCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học</p>	<p>15</p>
<p>gắn với việc sử dụng bền vững tài nguyên thiên ở vùng Tây Bắc</p>	<p>Khoa Lịch sử</p>	<p>TS. Nguyễn Văn Dũng Khoa Lịch sử</p>	<p>9/2020-8/2021</p> <p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HDCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học</p>
<p>14.</p> <p>C.2020.30. Giúp đỡ của Việt Nam đối với Cam-pu-chia về giáo dục và đào tạo từ năm 1979 đến năm 1989</p>	<p>Th.S. Phạm Thế Quân Khoa Toán</p>	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được kết quả, đặc điểm và tác động của hoạt động giúp đỡ của Việt Nam đối với Campuchia về giáo dục và đào tạo từ năm 1979 đến năm 1989. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát những những nhân tố tác động và chủ trương của Việt Nam trong việc giúp đỡ Campuchia khôi phục, phát triển giáo dục và đào tạo từ năm 1979 đến năm 1989; - Kết quả của hoạt động giúp đỡ của Việt Nam trong việc khôi phục, phát triển giáo dục và đào tạo của Campuchia từ năm 1979 đến năm 1989; - Đặc điểm và tác động của sự giúp đỡ của Việt Nam đối với Campuchia về giáo dục và đào tạo trong những năm 1979 – 1989. 	<p>15</p> <p>9/2020-8/2021</p> <p>- 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HDCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học - Quy trình thiết kế và tổ chức dạy học trực tuyến môn Toán</p>
<p>15.</p> <p>C.2020.31. Xây dựng quy trình thiết kế và tổ chức dạy học trực tuyến môn Toán nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh THPT</p>		<p>Mục tiêu:</p> <p>Xây dựng quy trình thiết kế, tổ chức dạy học trực tuyến môn Toán và minh họa trên nội dung cụ thể nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Toán ở THPT.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết và phân tích những nghiên cứu về năng lực Toán học, năng lực tự học của học sinh. - Khái niệm và các đặc điểm của Elearning; Thực trạng vận dụng Elearning trong dạy học Toán; - Những công cụ hỗ trợ xây dựng bài giảng Elearning và tổ chức hoạt động học tập trên môi trường trực tuyến. 	

16.	C.2020.32.	Vận dụng mô hình dạy học phân hoá dựa trên phong cách học sinh trong quá trình dạy học môn toán ở trường THCS	TS. Phạm Thị Diệu Thùy Khoa Toán		<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất mô hình dạy học phân hoá dựa trên phong cách học tập của học sinh trong quá trình dạy học môn Toán ở nhà trường Việt Nam - Xây dựng các minh hoạ cụ thể cho mô hình đó - Tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá kết quả dạy học phân hoá và có những điều chỉnh để hoàn thiện mô hình. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cơ sở lí luận của việc phân hoá theo phong cách học tập của học sinh trong quá trình dạy học môn Toán ở trường THCS - Trình bày ứng dụng thực tiễn của mô hình dạy học môn Toán dựa theo phong cách học tập trong thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch bài học môn Toán trong một số chủ đề toán học ở trường THCS - Thực nghiệm sư phạm các kế hoạch dạy học đã xây dựng để kiểm tra tính hiệu quả của mô hình dạy học đã đề xuất. 	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học 	9/2020-8/2021	15										
17.	C.2020.33.	Nghiên cứu tính ổn định hữu hạn của lớp hệ quy mô lớn suy biến có trễ	ThS. Phạm Thị Hương Khoa Toán		<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra một điều kiện đủ về tính ổn định hữu hạn của lớp hệ quy mô lớn (large – scale systems) suy biến, có trễ bằng việc sử dụng phương pháp hàm Lyapunov và các bất đẳng thức ma trận tuyến tính. <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, chỉ ra tính tồn tại nghiệm của lớp hệ quy mô lớn đang xét. - Nghiên cứu, chỉ ra tính duy nhất nghiệm của lớp hệ quy mô lớn đang xét. - Nghiên cứu, đưa ra một số điều kiện đủ cho tính ổn định hữu hạn của lớp hệ quy mô lớn suy biến, có trễ đang xét dựa trên cách đánh giá nghiệm. 	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học 	9/2020-8/2021	15										
18.	C.2020.34.	Chỉ của đồ thị ngẫu nhiên nhị thức $G\left(n, n, \frac{2}{n}\right)$	ThS. Đỗ Tuấn Anh Khoa Toán		<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định chính xác giá trị chi của đồ thị ngẫu nhiên nhị thức $G(n, n, p = \frac{2}{n})$. Bên cạnh đó, đề tài sẽ mô tả hình ảnh xuất hiện của đồ thị ngẫu nhiên nhị thức với các yếu tố về số cạnh, số thành phần liên thông, số miền khi được vẽ phẳng của đồ thị, đồng thời so sánh với kết quả về đại lượng chi của đồ thị Erdos-Renyi tương ứng. Hơn nữa, nếu thuận lợi 	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí được HĐCDGSNN tính điểm. - 01 khóa luận tốt nghiệp - 01 seminar khoa học 	9/2020-8/2021	15										

		<p>đây sẽ là nền tảng để chúng tôi áp dụng và nghiên cứu vào những vấn đề đang rất thịnh hành hiện nay là học máy (machine learning) trong những dự án sau này.</p> <p>Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xác định số cạnh của đồ thị $G(n,n, p = \frac{2}{n})$. + Xác định số miền của đồ thị $G(n,n, p = \frac{2}{n})$ khi được vẽ phẳng. + Xác định số thành phần liên thông của $G(n,n, p = \frac{2}{n})$. + Xác định chi của $G(n,n, p = \frac{2}{n})$ dựa vào các đại lượng vừa tìm được ở trên. 		
<p>Ân định danh sách có 18 đề tài./.</p>				<p>270</p>